TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ	*Diên Khánh, ngày 11 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Đinh Thị Kim T** – sinh năm 2000
Địa chỉ: Tổ 14 N, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Vương Trí N** – sinh năm 1996
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị Kim T và ông Nguyễn Vương Trí N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Kim T và ông Nguyễn Vương Trí N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đinh Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bảo N - sinh ngày 23/11/2023. Ông Nguyễn Vương Trí N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà T, ông N đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Đinh Thị Kim T và ông Nguyễn Vương Trí N xác định không có.

- Về án phí: Bà Đinh Thị Kim T và ông Nguyễn Vương Trí N mỗi người nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông N còn phải nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung (trong đó bà T tự nguyện nộp thay 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của ông N), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà bà T đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện D theo biên lai thu tiền số 0001542 ngày 25 tháng 02 năm 2025. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS huyện D;
- VKSND huyện D;
- UBND xã Đ, huyện D
(GCNKH số 81 ngày 07/11/2022);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Đặng Thị Ái Vy